

Bản án số: **248/2018/HS-PT**

Ngày: 03 - 8- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Thông Kbuôr.

Các Thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyến

Bà Lưu Thị Thu Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 208/2018/TLPT-HS ngày 26/6/2018 đối với bị cáo Y S Kbuôr, do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Y S Kbuôr**, sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn J, xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Ê đê; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y B Kđoh, sinh năm 1968 và bà H' D Kbuôr, sinh năm 1949; có vợ là H' L Mlô, sinh năm 1993 và có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Y M Niê, sinh năm 1996 (chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà H' K Niê, sinh năm 1955 (mẹ đẻ), vắng mặt;

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà H' M Niê, sinh năm 1988 (chị ruột);

Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Người phiên dịch: Ông Y T Bkrông; nơi cư trú: Buôn U, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 24/11/2017, sau khi uống rượu xong, Y S Kbuôr (không có giấy phép lái xe hạng A1), điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47K2-3497, dung tích xi lanh 108 cm³ đi trên đường liên xã theo hướng từ ngã ba buôn A đến UBND xã H, huyện C. Khi đi đến đoạn đường thuộc buôn B, xã H, Y S điều khiển xe vượt về bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-140.11 đi cùng chiều phía trước và đi lấn phần đường bên trái nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 47H1-155.64 do Y M Niê điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả Y M Niê bị tử vong trên đường đi cấp cứu, hai phương tiện bị hư hỏng.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường bê tông nhựa, bằng phẳng, thuộc địa phận buôn B, xã H, huyện C. Lòng đường rộng 3,5m, không có vạch kẻ phân chia phần đường. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ ngã ba buôn A đến UBND xã H làm mép đường chuẩn, xác định: Điểm va chạm ban đầu nằm ở phần đường bên trái, cách mép đường chuẩn là 3,05m.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 466/PY-T.Th ngày 30/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của Y M Niê do choáng chấn thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C xác định: Thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 47H1-155.64 là 7.800.000 đồng.

Tại bản tóm tắt bệnh án điều trị nội trú số 1023 ngày 28/12/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk xác định nồng độ cồn trong máu của Y S Kbuôr là 193,1mg/100ml (Mức quy định nồng độ cồn cho phép là 50mg/100ml).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt: Y S Kbuôr 03 năm tù, về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/5/2018, bị cáo Y S Kbuôr kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt; người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người

đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y S Kbuôr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y S Kbuôr về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y S Kbuôr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 24/11/2017, mặc dù không có giấy phép lái xe hạng A1 và trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định nhưng Y S Kbuôr đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47K2-3497, dung tích xi lanh 108 cm³ tham gia giao thông; khi đi đến đoạn đường thuộc buôn B, xã H, bị cáo điều khiển xe vượt về bên trái xe ô tô tải đi cùng chiều phía trước và đi lấn phần đường bên trái nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 47H1-155.64 do Y M Niê điều khiển theo hướng ngược lại; hậu quả Y M Niê bị tử vong và làm hư hỏng chiếc xe mô tô 47H1-155.64 (thiệt hại 7.800.000 đồng). Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y S Kbuôr về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm

a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mặc dù, sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo đã bồi thường thêm số tiền 90.000.000 đồng cho gia đình bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải và được gia đình bị hại bãi nại, kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo cung cấp tài liệu về việc mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Tuy nhiên, mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Bị cáo phạm tội với hai tình tiết tăng nặng định khung hình phạt *“không có giấy phép lái xe theo quy định”* và *“trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định”*. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Y S Kbuôr phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y S Kbuôr, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: **Y S Kbuôr 03 (Ba) năm tù**, về tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo Y S Kbuôr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Cư M'gar;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện C;
- THA Hình sự Công an huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Thông Kbuôr